

Bản án số: 139/2022/HS-ST
Ngày: 24 - 10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Sinh

Bà Trần Thị Kim Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thanh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Xuân Bình - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2022/TLST-HS ngày 22/9/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Lê Đình T- tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày: 27/11/1999, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi ĐKNKTT: Tổ 2, khu 1A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; con ông Lê Đình T1 và bà Vũ Thị T2; vợ con: chưa có; tiền sự: chưa; tiền án: ngày 23/10/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội: “Cố ý gây thương tích”; bị cáo bị quả tang ngày 23/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Đào Bá Y- Luật sư Văn phòng Luật sư A thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. Phạm Thành Đ- tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày: 11/9/1992, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi ĐKNKTT: Tổ 21A, khu 2A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: Tổ 59, khu 4B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; con ông Phạm Thành Ng và bà Trương Thị L; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị giữ khẩn cấp và bị bắt ngày 24/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

3. **Nguyễn Thành D**- tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày: 17/10/2001, tại tỉnh Bắc Ninh; nơi ĐKNKTT: Tổ 7, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: Tổ 59, khu 4B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 10/12; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị V; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị giữ khẩn cấp và bị bắt ngày 24/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

4. **Phạm Quốc C**- tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày: 18/09/1997, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi ĐKNKTT: Tổ 21A, khu 2A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: Tổ 59, khu 4B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; con ông Phạm Thành Ng và bà Trương Thị L; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị giữ khẩn cấp và bị bắt ngày 24/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Phan Công Th, sinh năm 1991; địa chỉ: Đội 5, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1995; địa chỉ: thôn Tr, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

+ Anh Đỗ Ngọc Sơn, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 4, khu 1, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

+ Anh Phạm Thái Phong, sinh năm 2001; địa chỉ: Tổ 8, khu 4, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 23/4/2022, tại tổ 5, khu 7, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Hạ Long phát hiện, bắt quả tang Lê Đình T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu dưới đất cách vị trí T đứng 02 mét có 01 túi ni lon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, giám định là ma túy Ketamine có khối lượng 1,417gam và 01 viên nén màu hồng và chất bột màu hồng dạng cục giám định là ma túy MDMA khối lượng 1,543gam. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Đình T, Cơ quan điều tra thu giữ các loại ma túy, gửi giám định xác định: Ketamine có tổng khối lượng: 7,942 gam; MDMA có tổng khối lượng: 27,399 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Đình T khai nhận hành vi phạm tội của mình và khai số ma túy bị thu giữ do T mua của Phạm Thành Đ và 01 thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ, mục đích về bán kiếm lời.

Căn cứ lời khai của Lê Đình T, khoảng 01 giờ ngày 24/4/2022, Cơ quan điều tra khám xét phòng trọ của Phạm Thành Đ tại tổ 59, khu 4B, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, Long, phát hiện Đ ở cùng với Nguyễn Thành D, Phạm Quốc C khi đó những người trên đang cùng Phạm Thái Ph, Nguyễn Thị M và Đỗ Ngọc S nghe nhạc và sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- Tại mặt bàn 03 tờ tiền đều có mệnh giá 2000 đồng dính chất bột màu trắng (trong đó: 01 tờ giám định chứa ma túy Ketamine dạng vệt không xác định được khối lượng; 02 tờ tiền còn lại chứa ma túy Ketamine có tổng khối lượng: 0,12gam).

- Thu tại ngăn kéo tủ thờ: 01 túi ni lon chứa chất bột màu trắng, giám định là ma túy Ketamine khối lượng 0,129gam; 01 túi nilon chứa chất bột màu tím dạng vệt, giám định là ma túy MDMA không xác định được khối lượng; 01 túi ni lon chứa tinh thể màu trắng, giám định là ma túy Ketamine khối lượng 0,346gam;

- Thu dưới gầm bàn: 02 bát và 01 chén sứ chứa chất lỏng màu hồng, giám định là ma túy MDMA, Ketamine có tổng khối lượng là 51mililit.

(Bản Kết luận giám định số 675. ngày 30/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh).

Cùng ngày 24/4/2022, Cơ quan điều tra tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Thành Đ, Nguyễn Thành D, Phạm Quốc C. Cả 03 đều khai nhận: dùng địa điểm thuê trọ của mình để tổ chức cho mọi người sử dụng trái phép chất ma túy, số ma túy bị thu giữ là của Đ đang cùng mọi người sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 676, ngày 30/4/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu của Phạm Thành Đ, Đỗ Thành D, Phạm Quốc C, Phạm Thái Ph, Đỗ Ngọc S và Lê Đình T có chất ma túy MDMA, Dehydronorketamine; Nguyễn Thị M có chất ma túy loại MDMA, Ketamine.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của các bị can như sau:

1. Hành vi của Phạm Thành Đ nhiều lần bán trái phép 4,771 gam ma túy MDMA và 11 gam ma túy Ketamine cho Lê Đình T:

Trong khoảng thời gian từ ngày 15/4 đến ngày 23/4/2022, Phạm Thành Đ đã 3 lần bán ma túy cho Lê Đình T, cụ thể:

- **Lần thứ nhất** (bán 01 gam Ketamine): Tới ngày 15/4/2022, khi Phạm Thành Đ đang ở phòng trọ tại khu đô thị phường Cao Xanh thì Lê Đình T gọi điện thoại

hỏi mua 01 gam ma túy Ketamine. Đ đồng ý bán và báo giá là 1.600.000 đồng rồi hẹn T đến phòng trọ của Đ để nhận ma túy. Khi đến nơi T nhận 01 gam ma túy Ketamine và trả cho Đ 1.600.000 đồng.

- **Lần thứ hai** (Đ bán 05 gam Ketamine và 4,771 gam ma túy MDMA): Tối ngày 20/4/2022, T điện thoại cho Đ hỏi mua 05gam ma túy Ketamine và 10 viên ma túy thuốc lắc. Đ đồng ý và báo giá bán 400.000 đồng/1viên thuốc lắc và 1.600.000đồng/1gam ma túy Ketamine. Đ hẹn T đến cửa phòng trọ của Đ để nhận ma túy. T đã nhận ma túy và trả cho Đ 12.000.000 đồng.

Lần thứ ba (Đ bán 05gamma túy Ketamine): Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/4/2022, T gọi điện cho Đ hỏi mua 05 gam Ketamine, Đ đồng ý. T đã đến phòng trọ của Đ để nhận ma túy và trả cho Đ 8.000.000 đồng.

Về khối lượng ma túy thuốc lắc Đ đã bán cho T: Theo Kết luận giám định số: 675/GĐMT ngày 30/04/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh 09 viên ma túy thuốc lắc màu tím thu giữ tại nhà Lê Đình T có tổng khối lượng 4,294 gam là ma túy MDMA, theo đó khối lượng trung bình của 1 viên ma túy thuốc lắc là 0,477gam, 10 viên ma túy MDMA có khối lượng là: $4,294 + 0,477 \text{ gam} = 4,771 \text{ gam}$. Như vậy, tổng khối lượng Đ đã bán 10 viên ma túy thuốc lắc màu tím cho T có khối lượng 4,771 gam MDMA.

Căn cứ Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP, của Chính phủ thì việc tính tổng khối lượng chất ma túy trong trường hợp các chất ma túy không được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng số phần trăm khối lượng các chất ma túy so với mức khởi điểm của khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là: $4,771/5 + 11/20 = 150,42\%$. Như vậy tổng khối lượng các chất ma túy Đ đã bán thuộc điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho T, Phạm Thành Đ khai: Đầu tháng 4 năm 2022, Đ nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời nên đã liên hệ với 01 người đàn ông ở Hải Phòng (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua ma túy, người này báo giá bán 1.100.000đồng/01gam ma túy Ketamine, 230.000đồng/01 viên ma túy thuốc lắc, Đ đồng ý. Mỗi lần Đ mua loại ma túy gì thì Đ gọi điện qua ứng dụng zalo rồi người này đưa ma túy cho 01 người thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) lái xe ô tô taxi cầm đến khu vực sân bóng phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long để giao cho Đ. Sau đó, Đ trả tiền ma túy cho người lái xe taxi rồi mang ma túy bán cho T.

2. Hành vi của Lê Đình T bán trái phép 02 gam ma túy Ketamine, 0,477gam ma túy MDMA cho Phan Công Th và 01 người đàn ông không quen biết, ngoài ra T còn tàng trữ 9,359 gam Ketamine và 28,942 gam ma túy MDMA mục đích để bán:

Sau khi mua được ma túy của Đ vào tối ngày 15/4/2022, T cầm 1 gam ma túy Ketamine trên đến khu vực cổng Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Quảng Ninh bán lại cho Phan Công Th (sinh năm: 1991, trú tại: Đội 5, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương) với giá 2.700.000 đồng để Thành sử dụng cho bản thân.

Tối ngày 20/4/2022, sau khi mua được ma túy của Đ, Lê Đình T đã bán 01 viên thuốc lắc với giá 500.000 đồng và 01 gam ma túy Ketamine với giá 2.200.000 đồng cho 01 người đàn ông không quen biết. T sử dụng một ít ma túy Ketamine, số Ketamine còn lại và 09 viên ma túy thuốc lắc màu tím, T cất giấu tại nơi ở mục đích để bán thì ngày 23/4/2022, bị Công an phát hiện, thu giữ.

Sau khi mua được 05 gam ma túy Ketamine của Đ vào ngày 23/4/2022, T cầm về nhà cất giấu mục đích để bán thì bị Công an phát hiện, thu giữ.

- Về nguồn gốc ma túy Lê Đình T có để bán và tàng trữ tại nhà mục đích để bán, ngoài mua của Đ, T còn khai mua của 01 thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) vào khoảng 16 giờ ngày 23/4/2022, tại khu vực đường tàu, thuộc thành phố Hải Phòng mang về mục đích để bán thì đêm ngày 23/4/2022, bị Công an phát hiện, thu giữ.

Như vậy, Lê Đình T đã có hành vi bán trái phép 02 gam ma túy Ketamine, 0,477 gam ma túy MDMA cho Phan Công Th và 01 người đàn ông không quen biết; ngoài ra Lê Đình T còn tàng trữ 9,359 gam Ketamine và 28,942 gam ma túy MDMA mục đích để bán nhưng chưa bán được thì bị Công an phát hiện, thu giữ.

3. Hành vi của Phạm Thành Đ, Phạm Quốc C, Nguyễn Thành D tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

Tối ngày 23/4/2022, Phạm Thành Đ cùng em trai là Phạm Quốc C mời Phạm Thái Ph, Đỗ Ngọc S, Nguyễn Thị M đến nhà mẹ đẻ của Đ ăn cơm. Sau khi ăn xong, Đ rủ mọi người về phòng trọ (do C - em trai Đ thuê trước đó, có cho Đ và Nguyễn Thành D ở cùng tại tổ 59, khu 4B, phường C, thành phố H) để sử dụng ma túy thì được C cùng mọi người đồng ý. Khi cả nhóm về đến phòng trọ, Nguyễn Thành D cũng vừa đi làm về. Đ mời mọi người vào phòng ngủ của Đ. Đ lấy 01 túi ma túy Ketamine đổ ra 03 tờ tiền có mệnh giá 2000 đồng. Đ trực tiếp dùng bật lửa đánh nhuyễn ma túy trong 02 tờ tiền rồi mời C, Ph, S sử dụng; Đ bảo C lấy loa và đèn nháy của Đ cắm vào máy tính xách tay của C để mở nhạc cho mọi người cùng nghe, tạo hưng phấn để sử dụng ma túy. C đã làm theo chỉ đạo của Đ. Tiếp đó, Đ đưa ma túy để trong tờ tiền còn lại cho D, D đánh nhuyễn để mọi người cùng sử dụng. Đ còn đưa cho D 01 gói ma túy nước vui và 02 viên ma túy thuốc lắc để D đi pha chế. Do M không sử dụng thuốc lắc nên Đ bảo D khi pha nước vui thì đổ riêng ra cho M 01 cốc để M sử dụng, còn lại pha cùng thuốc lắc để mọi người cùng sử dụng. Mọi người

nghe nhạc và sử dụng ma túy đến khoảng 01 giờ ngày 24/4/2022 thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy Đ có đề tổ chức cho mọi người sử dụng, Đ khai cũng mua của người đàn ông không quen biết ở Hải Phòng qua ứng dụng Zalo, người đó chuyển ma túy cho người lái taxi (Đ không quen biết) giao cho Đ tại sân bóng Cao Xanh, thành phố Hạ Long.

Quá trình điều tra, các bị cáo: Lê Đình T, Phạm Thành Đ, Phạm Quốc C, Nguyễn Thành D đều khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 137/CT-VKSQN-P1 ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, truy tố bị cáo: Lê Đình T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

- Bị cáo Phạm Thành Đ về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại các điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Các bị cáo Nguyễn Thành D và Phạm Quốc C về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Người làm chứng Lê Văn C, Vũ Việt T khai: Khoảng 21 giờ ngày 23/4/2022, tại tổ 5, khu 7, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, các anh được chứng kiến Công an thành phố Hạ Long phát hiện, bắt quả tang Lê Đình T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu dưới đất cách vị trí T đứng 2 mét có 1 túi ni lon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 viên nén màu hồng và chất bột màu hồng dạng cục. T khai đó là ma túy mục đích đi bán.

Người làm chứng Lương Quang Th khai: hồi 23 giờ 15 phút ngày 23/4/2022, anh được chứng kiến Công an thành phố Hạ Long khám xét nơi ở của Lê Đình T, Cơ quan điều tra thu giữ các loại viên nén màu hồng, màu tím và chất tinh thể màu trắng được niêm phong theo quy định.

Người chứng kiến Bùi Đình M khai: hồi 02 giờ 15 phút ngày 24/4/2022, anh được chứng kiến Công an thành phố Hạ Long khám xét nơi ở của Phạm Thành Đ có các đối tượng Nguyễn Thành D, Phạm Quốc C, Nguyễn Thị M, Đỗ Ngọc S và Phạm Thái Ph đang ở cùng, thu giữ một bát sứ chứa chất lỏng màu hồng nghi là ma túy, một vỏ túi nilon màu xanh ghi chữ CRISPYFRUIT, một lọ nhựa màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy và một cân điện tử, các đồ vật thu giữ được niêm phong theo quy định.

Các đối tượng sử dụng ma túy Phạm Thái Ph, Đỗ Ngọc S, Nguyễn Thị M khai: tối ngày 23/4/2022, sau khi ăn cơm tại nhà mẹ đẻ của Đ ăn cơm. Sau khi ăn xong, cả nhóm về đến phòng trọ, Nguyễn Thành D cũng vừa đi làm về. Đ mời mọi

người vào phòng ngủ của Đ. Đ lấy 01 túi ma túy Ketamine đổ ra 03 tờ tiền có mệnh giá 2000 đồng. Đ trực tiếp dùng bật lửa đánh nhuễn ma túy trong 02 tờ tiền rồi mời C, Ph, S sử dụng; Đ bảo C lấy loa và đèn nháy của Đ cắm vào máy tính xách tay của C để mở nhạc cho mọi người cùng nghe, tạo hưng phấn để sử dụng ma túy. C đã làm theo chỉ đạo của Đ. Tiếp đó, Đ đưa ma túy để trong tờ tiền còn lại cho D, D đánh nhuễn để mọi người cùng sử dụng. Đ còn đưa cho D 01 gói ma túy nước vui và 02 viên ma túy thuốc lắc để D đi pha chế. Do M không sử dụng thuốc lắc nên Đ bảo D khi pha nước vui thì đổ riêng ra cho M 01 cốc để M sử dụng, còn lại pha cùng thuốc lắc để mọi người cùng sử dụng. Mọi người nghe nhạc và sử dụng ma túy đến khoảng 01 giờ ngày 24/4/2022 thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX: T bố bị cáo Lê Đình T đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Phạm Thành Đ về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; các bị cáo Nguyễn Thành D và Phạm Quốc C về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị: áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, khoản 5 Điều 65 và khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Đình T từ 16 đến 17 năm tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với 18 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 36 tháng về tội: “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án từ 17 năm 06 tháng đến 18 năm 06 tháng tù.

Áp dụng các điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Thành Đ từ 08 đến 09 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 08 đến 09 năm tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội từ 16 đến 18 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thành D và Phạm Quốc C mỗi bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

Vật chứng: 02 túi niêm phong vật chứng là ma túy hoàn lại sau giám định, là vật cấm lưu hành; các phương tiện, công cụ phạm tội gồm: 02 cân điện tử, 02 bát sứ, 01 chén sứ, 01 muôi INOX, 01 ống hút nhựa và 01 lọ nhựa màu trắng, hai hộp giấy - tịch thu tiêu hủy.

- 04 điện thoại di động thu giữ, trong đó điện thoại di động thu của bị cáo T và Đ, 01 loa, 01 đèn nháy thu của Đ và 01 máy tính xách tay của C dùng làm phương tiện phạm tội, nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước; hai điện thoại thu giữ của bị cáo C và D không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại các bị cáo.

- Số tiền 4.006.000 đồng thu giữ của các bị cáo, gồm: bị cáo T 2.000.000 đồng, Đ 2.006.000 đồng, trong đó có ba tờ tiền mệnh giá 2000 đồng, dùng làm phương tiện phạm tội, nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước, còn trả lại các bị cáo T và Đ mỗi bị cáo 2.000.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo T có quan điểm: đồng tình với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh về tội danh đã truy tố và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo mà Viện kiểm sát đã đề cập, ngoài ra bị cáo rất thành khẩn khai nhận ra hành vi phạm tội ngày 15/4/2022, bản thân bị bệnh tật và có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án thấp nhất, cụ thể 15 năm tù.

Các bị cáo không tranh luận đối đáp gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nhau; phù hợp biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an thành phố Hạ Long lập hồi 22 giờ ngày 23/4/2022; phù hợp các biên bản khám xét hồi 23 giờ 15 phút ngày 23/4/2022, và hồi 02 giờ 15 phút ngày 24/4/2022; phù hợp kết luận giám định số 675, 676 ngày 30/4/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; phù hợp lời khai của những người làm chứng và các đối tượng mua ma túy và sử dụng ma túy; phù hợp nội dung bản cáo trạng số: 137/CT-VKSQN-P1 ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, đã truy tố đối với các bị cáo. Do đó, đủ sở kết luận:

Từ đầu tháng 4 năm 2022 đến 01 giờ ngày 24/04/2022, Phạm Thành Đ đã có hành vi 03 lần bán trái phép cho Lê Đình T 11 gam ma túy Ketamine **quy đổi thành 3,666 gam** và 4,771gam ma túy MDMA. **Tổng: 8,437gam**. Bị cáo Phạm Thành Đ

đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, tình tiết định khung quy định tại các điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm tù.

Ngoài ra, Phạm Thành Đ, Phạm Quốc C và Nguyễn Thành D có hành vi tổ chức cho Phạm Thái Ph, Đỗ Ngọc S và Nguyễn Thị M sử dụng trái phép chất ma túy MDMA và Ketamine thì bị Công an phát hiện, bắt giữ. Phạm Thành Đ, Nguyễn Thành D và Phạm Quốc C đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, các bị cáo tổ chức cho hai người sử dụng trở lên- tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm tù.

- Lê Đình T ba lần mua ma túy của Đ và 01 người đàn ông không quen biết tại Hải Phòng, sau đó Lê Đình T đã bán 02 gam ma túy Ketamine, 0,477gam ma túy MDMA cho Phan Công Th và 01 người đàn ông khác, T không quen biết; tàng trữ tại chỗ ở: 7,942 gam ma túy Ketamine và 27,399 gam ma túy MDMA mục đích để bán thì bị Công an phát hiện, thu giữ ngày 23/4/2022 khi Lê Đình T mang 1,417gam Ketamine và 1,543gam MDMA mục đích để bán thì bị Công an thành phố Hạ Long bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng số ma túy Lê Đình T đã mua bán trái phép là 11,359 gam ma túy Ketamine quy đổi thành 3,786 gam, 29,419 gam ma túy MDMA. Tổng là 33,205 gam- tình tiết định khung theo h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm tù.

[3] Hành vi của các bị cáo Lê Đình T, Phạm Thành Đ, Phạm Quốc C và Nguyễn Thành D là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã trưởng thành, có năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, hiểu những điều pháp luật cấm. Nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém và do háo lợi, các bị cáo đã xâm phạm những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội.

[4] Vai trò, giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] -Vai trò:

- Tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, gồm có bị cáo T và Đ các bị cáo phạm tội độc lập, nên chịu trách nhiệm hình sự độc lập đối với hành vi của các bị cáo.

- Tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, Phạm Thành Đ là người khởi xướng, nên chịu trách nhiệm chính, bị cáo C và D sau khi tiếp nhận ý chí của Đ không can ngăn, giúp sức tích cực cho Đ, chịu trách nhiệm thứ hai, (bị cáo D giúp sức cho Đ đánh ma túy, C chuẩn bị loa đài...)

[4.2] -Tình tiết tăng nặng: bị cáo Lê Đình T đã có tiền án, chưa được xóa án nay tiếp tục phạm tội và mua bán nhiều lần, nên phải chịu tình tiết tăng nặng: “Tái phạm” và “Phạm tội 02 lần trở lên”, theo điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.3] -Tình tiết giảm nhẹ: 04 bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo T có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến và bản thân bị bệnh tật nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo cần có mức án nghiêm. Cách ly ra các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4.4] Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền. Xét thấy: các bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Bị cáo T thu lời 1.800.000 đồng, bị cáo Đ thu lời 3.900.000 đồng, đây là tiền do phạm tội mà có nên truy thu sung ngân sách Nhà nước.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có căn cứ chấp nhận.

[6] Đối với 02 người đàn ông theo lời khai của Lê Đình T và Phạm Thành Đ đã bán ma túy cho T, Đ, nhưng T và Đ không biết lai lịch, địa chỉ nên không điều tra làm rõ được.

Đối với Phạm Thái Ph, Đỗ Ngọc S, Nguyễn Thị M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an tỉnh Quảng Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[7] Vật chứng:

- Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành đựng trong 02 túi niêm phong; 02 cân tiểu ly điện tử; 02 bát sứ, 01 chén sứ, 01 muôi INOX, 01 ống hút nhựa và 01 lọ nhựa màu trắng, hai hộp giấy, là phương tiện, công cụ phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

- 02 điện thoại di động thu giữ, trong đó: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen thu của bị cáo T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, một đèn nháy, một loa màu đen thu của Đ và một máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu bạc của bị cáo C- là phương tiện phạm tội, tịch thu sung ngân sách.

- 02 điện thoại di động thu giữ, trong đó: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng thu của Nguyễn Thành D, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen của bị cáo C không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo.

- Số tiền 4.006.000 đồng thu giữ của các bị cáo, gồm bị cáo T 2.000.000 đồng, Đ 2.006.000 đồng. Trong đó: 6.000đ (sáu nghìn đồng) gồm ba tờ mệnh giá 2000

đồng, do bị cáo Đ dùng làm phương tiện phạm tội, nên tịch thu sung ngân sách, còn lại 4.000.000 đồng, không liên quan đến việc phạm tội, trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Chiếc xe moto nhãn hiệu Yamaha loại xe Exciter, màu xanh trắng biển kiểm soát 14S1-026.77 thu của bị cáo T, do bị cáo mượn của gia đình (mẹ đẻ), mẹ đẻ bà Vũ Thị Tựa không biết bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại, nên không xét.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ Điều 260 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

T bố:

Bị cáo Lê Đình T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Phạm Thành Đ phạm các tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Các bị cáo Nguyễn Thành D và Phạm Quốc C phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 65 và khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Đình T 17 (mười bảy) năm tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt với 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày T án sơ thẩm, về tội: “Cố ý gây thương tích”, theo bản án hình sự sơ thẩm số: 304/2019/HSST ngày 23/10/2019, của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 18 (mười tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 23/4/2022.

Áp dụng các điểm b, p, khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Thành Đ 08 (tám) năm tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 (tám) năm tù, về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 24/4/2022.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 và khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thành D 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 24/4/2022.

Xử phạt Phạm Quốc C 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 24/4/2022.

2- Áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước; 01 loa màu đen, 01 đèn nháy, 02 điện thoại di động, trong đó: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen thu của bị cáo T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám thu của Đ và và một máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu bạc của bị cáo C.

- Trả lại bị cáo: Nguyễn Thành D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, bị cáo Phạm Quốc C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen.

- Trả lại bị cáo Lê Đình T 2.000.000đ (hai triệu đồng) và bị cáo Phạm Thành Đ 2.000.000đ (hai triệu đồng). Nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 6.000 đồng (ba tờ tiền mệnh giá 2000VNĐ) thu giữ của bị cáo Phạm Thành Đ.

- Truy thu sung ngân sách Nhà nước: bị cáo Lê Đình T 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng), bị cáo Phạm Thành Đ 3.900.000đ (ba triệu chín trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: số ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong 02 túi niêm phong vật chứng số 675/ KL-KTHS và số 690/KLGĐ hoàn lại sau giám định; 02 cân điện tử; 02 bát sứ, 01 chén sứ, 01 muôi INOX, 01 ống hút nhựa và 01 lọ nhựa màu trắng, hai hộp giấy và các sim điện thoại trong các điện thoại tịch thu sung quỹ Nhà nước (nếu có).

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số: 03 ngày 18/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh và biên bản giao nhận tài sản số: 76 ngày 07/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ninh).

3- Án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: buộc các bị cáo Lê Đình T, Phạm Thành Đ, Nguyễn Thành D và Phạm Quốc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt các bị cáo báo cho biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Thắng